

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Khu vực Xín Mần tỉnh Tuyên Quang
2. Địa chỉ: Thôn 4, xã Pà Vầy Sủ, tỉnh Tuyên Quang.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 86 người.

| <b>Số TT</b> | <b>Họ và tên</b> | <b>Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề</b> | <b>Phạm vi hành nghề</b>             | <b>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</b>       | <b>Vị trí chuyên môn</b>                                                                       | <b>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)</b> | <b>Ghi chú</b> |
|--------------|------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 1.           | Sin Đức Văn      | 001754/HA G-CCHN                                      | Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Sản | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Sản;<br>Người chịu trách nhiệm chuyên môn;<br>Giám đốc |                                                                                 |                |

|    |                  |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                         |                                                                                                          |  |  |
|----|------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 2. | Sin Văn Sơn      | 001751/HA<br>G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền;<br>- Quyết định số 1299/QĐ-SYT ngày 28/11/2023 của Sở Y tế Hà Giang về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa;<br>- Quyết định 367/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ khám điều trị chuyên khoa Y học cổ truyền | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa Nội khoa; Phó Giám đốc                                                  |  |  |
| 3. | Thàng Văn Hùng   | 001692/HA<br>G-CCHN | Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại .<br>- Quyết định số 88/QĐ-BVĐK ngày 07/4/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công cho viên chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn BsCKI ngoại khoa theo chứng chỉ đào tạo phẫu thuật nội soi cơ bản.                                                                                                                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại; Phó Giám đốc                                                              |  |  |
| 4. | Trương Thanh Hải | 004019/HA<br>G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa gây mê hồi sức theo<br>- Quyết định số 250/QĐ-SYT ngày 12/4/2021 của Sở Y tế Hà Giang về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức;<br>- Quyết định số 86/QĐ-BVĐK ngày 08/6/2022 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ đọc kết quả điện tâm đồ cơ bản, kí phiếu trả kết quả.            | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa gây mê hồi sức - Trưởng Phòng Kế hoạch, Điều dưỡng và Kế toán tài chính |  |  |

|    |                 |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                         |                                                                                                                              |  |  |
|----|-----------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 5. | Vàng Đức Kim    | 004344/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh;<br>- Quyết định số 247/QĐ-SYT ngày 12/4/2021 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh;<br>- Quyết định 112/QĐ-BVĐK ngày 07/8/2022 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện siêu âm Doppler tim cơ bản. | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Xét nghiệm, Giải phẫu bệnh và chẩn đoán hình ảnh                  |  |  |
| 6. | Sin Văn Thương  | 004005/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo<br>- Quyết định số 286/QĐ-SYT ngày 27/4/2021 của Sở Y tế Hà Giang về việc bổ sung hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu;<br>- Quyết định số 370/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ chuyên môn nội soi tiêu hóa                      | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Phó trưởng Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực chống độc và gây mê phẫu thuật |  |  |
| 7. | Trương Thị Hiền | 004020/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa hồi sức cấp cứu theo<br>- Quyết định số 256/QĐ-SYT ngày 11/4/2023 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang;<br>- Quyết định số 87/QĐ-BVĐK ngày 10/4/2025 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện đọc kết quả điện tâm đồ                                                                                                  | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa hồi sức cấp cứu - Trưởng Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng            |  |  |

|     |                 |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                  |                                                                                                              |  |  |
|-----|-----------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 8.  | Lùi Minh Quân   | 001753/HA G-CCHN | <p>Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa nội tổng hợp theo Quyết định 253/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ khám bệnh chữa bệnh đa khoa. Quyết định số 364/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ quản lý bệnh mãn tính</p> <p>Quyết định số 91/QĐ-BVĐK ngày 01/7/2022 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ chuẩn đoán và điều trị bệnh Lao</p> <p>Quyết định số 88/QĐ-BVĐK ngày 07/4/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công cho viên chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn BsCKI nội khoa theo chứng chỉ đào tạo kỹ thuật tiêm khớp cơ bản;</p> | <p>Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br/>T2,T3,T4,T5,T6 +<br/>Thời gian trực</p> | <p>Bác sỹ KBCB chuyên khoa nội khoa - Phó trưởng Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng</p> |  |  |
| 9.  | Nông Xuân Chằng | 001770/HA G-CCHN | <p>Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa ngoại;</p> <p>- Quyết định số 252/QĐ-SYT ngày 12/4/2021 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về việc bổ sung hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br/>T2,T3,T4,T5,T6 +<br/>Thời gian trực</p> | <p>Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa Ngoại - Khoa Ngoại tổng hợp</p>                                          |  |  |
| 10. | Hoàng Văn Quyết | 001698/HA G-CCHN | <p>Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại.</p> <p>- Quyết định số 69/QĐ-BVĐK ngày 19/4/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản;</p> <p>- Quyết định Số 88/QĐ-BVĐK ngày</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br/>T2,T3,T4,T5,T6 +<br/>Thời gian trực</p> | <p>Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa Ngoại - Trưởng khoa Khám bệnh</p>                                        |  |  |

|     |                 |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                         |                                                                               |                                                                                                                                   |  |
|-----|-----------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|     |                 |                  | 10/4/2025 về việc phân công nhiệm vụ thực hiện Nội soi chẩn đoán và điều trị bệnh Tai mũi họng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                         |                                                                               |                                                                                                                                   |  |
| 11. | Nguyễn Thị Toan | 001756/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nhi;<br>- Quyết định số 257/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ Quản lý bệnh mãn tính.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa Nhi - Phó trưởng khoa Nhi khoa               |                                                                                                                                   |  |
| 12. | Vương Thị Lan   | 004015/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa sản phụ khoa.<br>- Quyết định 310/QĐ-SYT ngày 11/4/2019 của Sở Y tế Hà Giang về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa;<br>- Quyết định 256/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện chuyên môn siêu âm sản phụ khoa;<br>- Quyết định 306/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2021 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản. | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa sản phụ khoa - Phó trưởng khoa Phụ sản       | Phòng khám Sản phụ khoa - Bs Lan.<br>Từ 17giờ15 phút đến 21giờ00 phút từ thứ 2 đến thứ 6; từ 07giờ30 phút đến 21giờ 00 phút T7,CN |  |
| 13. | Nguyễn Thị Dựng | 004443/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Răng hàm mặt.<br>- Quyết định 253/QĐ-SYT ngày 12/4/2021 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa Răng hàm mặt - phó trưởng Khoa Liên Khoa Mắt |                                                                                                                                   |  |

|     |                 |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                   |                                                                                         |  |  |
|-----|-----------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|     |                 |                  | răng hàm mặt;<br>- Quyết định số 373/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 về việc phân công nhiệm vụ thực hiện chuyên môn siêu âm tổng quát.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                   | - Răng Hàm Mất - Tai Mũi Họng                                                           |  |  |
| 14. | Vàng Văn Diu    | 001696/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Truyền nhiễm;<br>- Quyết định số 74/QĐ-BVĐK ngày 24/4/2023 của BVĐK huyện Xín Mần Về việc phân công nhiệm vụ Quản lý bệnh mãn tính;<br>- Quyết định số 128/QĐ-BVĐKKVXM ngày /10/2025 của BVĐKKV Xín Mần về việc phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo Văn bằng đào tạo chuyên khoa Truyền Nhiễm theo phụ lục IX, thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế.                                            | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p T2,T3,T4,T5,T6 + Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Trưởng Khoa truyền nhiễm và da liễu               |  |  |
| 15. | Trịnh Xuân Quân | 001729/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại;<br>- Quyết định số 260/QĐ-SYT ngày 11/4/2023 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại;<br>- Quyết định số 69/QĐ-BVĐK ngày 19/4/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản;<br>- Quyết định số 363/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện chuyên môn siêu âm tổng quát | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p T2,T3,T4,T5,T6 + Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại - Phó trưởng Khoa Ngoại tổng hợp |  |  |

|     |                  |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                  |                                                                                                                          |  |  |
|-----|------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 16. | Nguyễn Ngọc Thêm | 004054/HA G-CCHN | <p>Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa sản phụ khoa.</p> <p>- Quyết định số 249/QĐ-SYT ngày 19/4/2021 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa;</p> <p>- Thông báo số 15/TB-BVĐK ngày 20/8/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc hoạt động chuyên môn kỹ thuật chuyên môn sản phụ khoa;</p> <p>- Quyết định 87/QĐ-BVĐK ngày 10/4/2025 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện đọc kết quả Điện tâm đồ.</p>      | <p>Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br/>T2,T3,T4,T5,T6 +<br/>Thời gian trực</p> | <p>Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa sản phụ khoa - Khoa Phụ sản</p>                                      |  |  |
| 17. | Lý Văn Quyên     | 004061/HA G-CCHN | <p>Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo</p> <p>- Quyết định số 251/QĐ-SYT ngày 12/4/2021 của Sở Y tế Hà Giang về việc bổ sung nhiệm vụ chuyên môn khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu;</p> <p>- Quyết định số 255/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện chuyên môn siêu âm tổng quát;</p> <p>- Quyết định số 87/QĐ-BVĐK ngày 10/4/2025 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện đọc kết quả điện tâm đồ</p> | <p>Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br/>T2,T3,T4,T5,T6 +<br/>Thời gian trực</p> | <p>Bác sỹ KBCB đa khoa, chuyên khoa hồi sức cấp cứu - Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực chống độc và gây mê phẫu thuật</p> |  |  |

|     |                |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                         |                                                                                                                                              |  |  |
|-----|----------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 18. | Hạng Khánh Chi | 004429/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Kỹ thuật xét nghiệm y học;<br>- Quyết định 263/QĐ-SYT ngày 04/4/2024 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề điều chỉnh bổ sung thêm chuyên khoa kỹ thuật xét nghiệm y học;<br>- Quyết định 362/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn siêu âm tổng quát. | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Kỹ thuật xét nghiệm y học - Phụ trách Khoa Xét nghiệm, Giải phẫu bệnh và chẩn đoán hình ảnh |  |  |
| 19. | Lý Văn Tập     | 001727/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>- Quyết định số 366/QĐ-BVĐk ngày 31/12/2019 của BVĐK huyện về việc phân công nhiệm vụ khám điều trị chuyên khoa phục hồi chức năng;<br>- Quyết định 361/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 về việc phân công nhiệm vụ siêu âm tổng quát;<br>- Quyết định 365/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ Quản lý bệnh mãn tính           | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Phó trưởng Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng                                     |  |  |
| 20. | Chấn Văn Đức   | 001716/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>- Quyết định số 372/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Gây mê hồi sức                                                                                                                                                                                                                 | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                          |  |  |

|     |                  |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                         |                                                                                                                  |  |  |
|-----|------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 21. | Long Tiến Lý     | 001725/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>- Quyết định số 129/QĐ-BVĐKXM ngày 31/10/2025 của BVĐKKV Xín Mần Về việc phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Mắt theo phụ lục IX, thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng                                   |  |  |
| 22. | Long Thị Hương   | 001681/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>Quyết định số 73/QĐ-BVĐK ngày 24/4/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ Quản lý bệnh mãn tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khoa khám bệnh                                                             |  |  |
| 23. | Nguyễn Hồng Luân | 001749/HA G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tai Mũi Họng.<br>- Quyết định 260/QĐ-SYT ngày 04/4/2024 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề Bổ sung thêm chuyên khoa Tai mũi họng;<br>- Quyết định số 87/QĐ-BVĐK ngày 10/4/2025 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện đọc kết quả Điện tâm đồ;<br>- Quyết định số 369/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của Bệnh viện đa khoa huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện chuyên môn gây mê hồi sức;<br>- Quyết định số 04/QĐ-BVĐK ngày 11/01/2024 của BVĐK huyện Xín Mần Về việc phân công nhiệm vụ thực hiện Thăm khám Nội soi Tai mũi họng. | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tai Mũi Họng - Khoa Liên Khoa Mắt - Răng Hàm Mặt - Tai Mũi Họng |  |  |

|     |                 |                     |                                                                                                                                                                 |                                                                            |                                                                                               |  |  |
|-----|-----------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 24. | Hoàng Thị Hoan  | 001703/HA<br>G-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa                                                                                       | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng;<br>Phụ trách Điều dưỡng trưởng<br>Phòng Kế hoạch, Điều dưỡng và Kế toán tài chính |  |  |
| 25. | Cháng Văn Phong | 004427/HA<br>G-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa                                                                                       | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng;<br>Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ<br>- Hành chính quản trị                           |  |  |
| 26. | Lù Thị Hoa      | 000442/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng<br>- Quyết định số 347/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành Y học cổ truyền | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng;<br>Điều dưỡng trưởng Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng      |  |  |
| 27. | Nguyễn Thị Hòa  | 001715/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.                                       | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Nữ hộ sinh; Phụ trách NHS trưởng khoa phụ sản                                                 |  |  |
| 28. | Vương Thị Mến   | 001719/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                    | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng                                                                                    |  |  |
| 29. | Phạm Văn Đoàn   | 000747/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                      | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng;<br>Điều dưỡng trưởng khoa Nhi                                                     |  |  |

|     |                      |                     |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                            |                                                                                                                   |  |  |
|-----|----------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 30. | Seo Thị Khuyên       | 000571/HA<br>G-CCHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                               | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng;<br>Điều dưỡng<br>trưởng Khoa<br>Khám bệnh                                                             |  |  |
| 31. | Lộc Thị Quế          | 000570/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                               | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Nội tổng<br>hợp Y học cổ<br>truyền và phục<br>hồi chức năng                                  |  |  |
| 32. | Nguyễn Thị Tuyết Mai | 000575/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng<br>- Quyết định số 307 /QĐ-BVĐK ngày<br>31/12/2024 của BVĐK huyện Xín Mần Về<br>việc phân công thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn: Phụ giúp bác sỹ nội soi<br>tiêu hóa, chuẩn bị bệnh nhân, dụng cụ nội<br>soi, vệ sinh máy,... | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng;<br>Điều dưỡng<br>trưởng Khoa<br>Truyền nhiễm<br>và da liễu                                            |  |  |
| 33. | Cháng Thị Chấn       | 000658/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                               | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng;<br>Điều dưỡng<br>trưởng Khoa<br>cấp cứu - Hồi<br>sức tích cực<br>chống độc và<br>gây mê phẫu<br>thuật |  |  |
| 34. | Nguyễn Thị Thanh     | 000748/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng<br>- Quyết định số 269/QĐ-BVĐK ngày<br>31/12/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về<br>việc phân công nhiệm vụ thực hiện các<br>kỹ thuật chuyên ngành Nhân khoa cơ bản.                                                               | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng;<br>Điều dưỡng<br>trưởng khoa<br>Liên khoa Mắt<br>– Răng Hàm<br>Mặt – Tai Mũi<br>Họng                  |  |  |

|     |                 |                  |                                                                           |                                                                   |                                                                                   |  |  |
|-----|-----------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 35. | Đỗ Đình Huynh   | 001691/HA G-CCHN | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p T2,T3,T4,T5,T6 + Thời gian trực | Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp                                 |  |  |
| 36. | Hoàng Thị Sơn   | 000461/HA G-GPHN | Điều dưỡng                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p T2,T3,T4,T5,T6 + Thời gian trực | Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và dinh dưỡng            |  |  |
| 37. | Trịnh Thị Thuận | 000468/HA G-GPHN | Điều dưỡng                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p T2,T3,T4,T5,T6 + Thời gian trực | Điều dưỡng; Phó trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và dinh dưỡng                   |  |  |
| 38. | Nguyễn Thị Hằng | 001730/HA G-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật viên xét nghiệm                    | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p T2,T3,T4,T5,T6 + Thời gian trực | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm, Giải phẫu bệnh và chẩn đoán hình ảnh. |  |  |

|     |                  |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                            |                                                                                                   |  |  |
|-----|------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 39. | Khuất Văn Mạnh   | 000576/HA<br>G-GPHN | <p>Điều dưỡng;</p> <p>- Quyết định số 270/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành Răng hàm mặt cơ bản;</p> <p>- Quyết định số 53/QĐ-BVĐK ngày 02/3/2020 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công cho nhân viên X -Quang thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và đọc kết quả X-Quang hỗ trợ cho chuẩn đoán và điều trị cho người bệnh;</p> <p>- Quyết định số 175/QĐ-BVĐK ngày 21/8/2024 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công thực hiện kỹ thuật chuyên môn: Chụp và đọc phim cắt lớp vi tính cơ bản và chụp phim Xquang cơ bản.</p> | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | <p>Điều dưỡng;</p> <p>Điều dưỡng trưởng Khoa Xét nghiệm, Giải phẫu bệnh và chẩn đoán hình ảnh</p> |  |  |
| 40. | Lê Thị Ánh Tuyết | 001737/HA<br>G-CCHN | <p>Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ Y học cổ truyền</p> <p>- Quyết định số 348/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành vật lý trị liệu &amp; phục hồi chức năng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Y sỹ Y học cổ truyền - Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng                    |  |  |
| 41. | Hoàng Thị Dinh   | 003708/HA<br>G-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sỹ, Bác sỹ YHDP, Y sỹ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Y sỹ đa khoa - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng                                           |  |  |

|     |                    |                  |                                                                                                                                                                                             |                                                                         |                                                                               |  |  |
|-----|--------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 42. | Bùi Trung Tuyền    | 001678/HA G-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa;<br>- Quyết định số 94/QĐ-BVĐK ngày 19/4/2021 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật nội soi Tai - Mũi - Họng | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Y sỹ đa khoa - Khoa khám bệnh                                                 |  |  |
| 43. | Nguyễn Trọng Lượng | 000683/HA G-GPHN | Điều dưỡng<br>- Quyết định số 343/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2023 của Bệnh viện ĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành Phục hồi chức năng.                 | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Y sỹ đa khoa - Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng        |  |  |
| 44. | Hán Đức Dương      | 001743/HA G-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                                                                                                                              | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Y sỹ đa khoa - Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực chống độc và gây mê phẫu thuật |  |  |
| 45. | Nguyễn Thị Dâng    | 001712/HA G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.                                                                      | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Nữ hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                     |  |  |
| 46. | Hà Thị Thành       | 001739/HA G-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Nữ hộ sinh                                                                                                                                            | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Nữ hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                     |  |  |
| 47. | Hoàng Thị Mai      | 002204/HA G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.                                                                      | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Nữ hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                     |  |  |

|     |                      |                      |                                                                                                                                                         |                                                                         |                                                                                |  |  |
|-----|----------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 48. | Lù Thị Ngân          | 004053/HA<br>G-CCHN. | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Phụ sản                                                   |  |  |
| 49. | Triệu Văn Cương      | 001709/HA<br>G-CCHN  | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                               | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Ngoại tổng hợp                                            |  |  |
| 50. | Thào Dương Hoàng Yến | 000770/HA<br>G-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                              | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Nhi                                                       |  |  |
| 51. | Đinh Thị Kim Thoa    | 000431/HA<br>G-GPHN  | Điều dưỡng<br>- Quyết định số 345/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2023 của BVĐK huyện về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành Y học cổ truyền | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng        |  |  |
| 52. | Hoàng Văn Nam        | 004446/HA<br>G-CCHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                              | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực chống độc và gây mê phẫu thuật |  |  |
| 53. | Vàng Văn Đương       | 004428/HA<br>G-CCHN  | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                               | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực chống độc và gây mê phẫu thuật |  |  |

|     |                      |                     |                                                                                                                           |                                                                         |                                                                                  |  |  |
|-----|----------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 54. | Cam Thanh Tiệp       | 001713/HA<br>G-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                          | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Liên<br>Khoa Mắt -<br>Răng Hàm Mặt<br>- Tai Mũi Họng        |  |  |
| 55. | Đỗ Thị Hồng Hạnh     | 001747/HA<br>G-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                          | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa khám<br>bệnh                                                |  |  |
| 56. | Đào Minh Hương       | 000771/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Nhi                                                         |  |  |
| 57. | Nguyễn Thị Thu Hương | 001745/HA<br>G-CCHN | Điều dưỡng                                                                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Nội tổng<br>hợp Y học cổ<br>truyền và phục<br>hồi chức năng |  |  |
| 58. | Đỗ Thị Liên          | 001723/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa khám<br>bệnh                                                |  |  |
| 59. | Trần Thị Quý         | 000584/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng                                                                       |  |  |
| 60. | Nguyễn Văn Hoàn      | 001728/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Ngoại<br>tổng hợp                                           |  |  |

|     |                   |                     |                                                                                                                                                                    |                                                                         |                                                                                   |  |  |
|-----|-------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 61. | Hoàng Bích Nghiệp | 001679/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                          | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Liên<br>Khoa Mắt -<br>Răng Hàm Mặt<br>- Tai Mũi Họng         |  |  |
| 62. | Vương Thị Phương  | 001688/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                          | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Liên<br>Khoa Mắt -<br>Răng Hàm Mặt<br>- Tai Mũi Họng         |  |  |
| 63. | Phạm Thị Ngọc     | 000134/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                         | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Nhi                                                          |  |  |
| 64. | Phan Thị Hiên     | 001304/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                          | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Cấp cứu -<br>Hồi sức tích cực chống độc và gây mê phẫu thuật |  |  |
| 65. | Nguyễn Thị Hoài   | 001705/HA<br>G-CCHN | Điều dưỡng<br>- Quyết định số 344/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành Phục hồi chức năng | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng           |  |  |
| 66. | Nguyễn Thùy Linh  | 000135/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                         | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Cấp cứu -<br>Hồi sức tích cực chống độc và gây mê phẫu thuật |  |  |

|     |                  |                     |                                                                                                                                                                                                             |                                                                            |                                                                                            |  |  |
|-----|------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 67. | Tô Thành Luân    | 000774/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                  | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa khám<br>bệnh                                                          |  |  |
| 68. | Hoàng Thị Van    | 001740/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                                                                   | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Cấp cứu -<br>Hồi sức tích<br>cực chống độc<br>và gây mê phẫu<br>thuật |  |  |
| 69. | Vũ Thị Thúy Hằng | 000749/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng<br>- Quyết định 270/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2020 của BVĐK huyện Xín Mần Về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành Răng Hàm Mặt cơ bản và Phụ tá nha khoa cho Bác sĩ Răng Hàm Mặt | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Liên<br>Khoa Mắt -<br>Răng Hàm Mặt<br>- Tai Mũi Họng                  |  |  |
| 70. | Đinh Thị Thắm    | 000635/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng<br>- Quyết định số 346/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành Phục hồi chức năng                                          | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Nội tổng<br>hợp Y học cổ<br>truyền và phục<br>hồi chức năng           |  |  |
| 71. | Hoàng Văn Liêm   | 004445/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                                                                   | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Ngoại<br>tổng hợp                                                     |  |  |
| 72. | Lù Kháy Sài      | 001714/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                                                                   | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa Kiểm soát<br>nhiễm khuẩn và<br>Dinh dưỡng                             |  |  |

|     |                  |                     |                                                           |                                                                            |                                                                                                             |  |  |
|-----|------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 73. | Thàng Văn Trường | 005098/HA<br>G-CCHN | Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh                            | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Kỹ thuật viên<br>chẩn đoán hình<br>ảnh - Khoa Xét<br>nghiệm, Giải<br>phẫu bệnh và<br>chẩn đoán hình<br>ảnh. |  |  |
| 74. | Vàng Sảo Chinh   | 004049/HA<br>G-CCHN | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                          | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Kỹ thuật viên<br>chẩn đoán hình<br>ảnh - Khoa Xét<br>nghiệm, Giải<br>phẫu bệnh và<br>chẩn đoán hình<br>ảnh. |  |  |
| 75. | Hoàng Thị Huỳnh  | 004006/HA<br>G-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                  | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Kỹ thuật viên<br>xét nghiệm -<br>Khoa Xét<br>nghiệm, Giải<br>phẫu bệnh và<br>chẩn đoán hình<br>ảnh.         |  |  |
| 76. | Trần Văn Thắng   | 001693/HA<br>G-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật<br>viên xét nghiệm | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Kỹ thuật viên<br>xét nghiệm -<br>Khoa Xét<br>nghiệm, Giải<br>phẫu bệnh và<br>chẩn đoán hình<br>ảnh.         |  |  |
| 77. | Vàng Thị Hôn     | 004444/HA<br>G-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                  | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Kỹ thuật viên<br>xét nghiệm -<br>Khoa khám<br>bệnh                                                          |  |  |

|     |                    |                     |                                                                                                                           |                                                                         |                                                                                   |  |  |
|-----|--------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 78. | Vũ Thị Thắm        | 001699/HA<br>G-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật viên xét nghiệm Đa khoa                                                            | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm, Giải phẫu bệnh và chẩn đoán hình ảnh. |  |  |
| 79. | Vàng Thị Hoa       | 005097/HA<br>G-CCHN | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng - Khoa Nhi                                                             |  |  |
| 80. | Hoàng Thị Bích Hời | 005077/HA<br>G-CCHN | CNDD thực hiện kỹ thuật điều dưỡng đa khoa                                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng - Khoa Ngoại tổng hợp                                                  |  |  |
| 81. | Vũ Thị Hoa         | 004316/HA<br>G-CCHN | CNDD thực hiện kỹ thuật điều dưỡng đa khoa                                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng - Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng              |  |  |
| 82. | Chân Thị Chinh     | 000472/HA<br>G-GPHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                       | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi                                    |  |  |
| 83. | Vàng Thị Linh      | 000735/HA<br>G-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                | Từ 7h30p-11h30p và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng - Khoa Nội tổng hợp Y học cổ truyền và phục hồi chức năng              |  |  |

|     |                          |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                            |                                                                                                                 |  |  |
|-----|--------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 84. | Nguyễn<br>Quang<br>Khải  | 001682/HA<br>G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>- Quyết định 642/QĐ-SYT ngày 11/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề bổ sung thêm chuyên khoa Nội khoa.<br>- Quyết định số 76/QĐ-BVĐK 04/5/2023 của BVĐK huyện Xín Mần về việc phân công nhiệm vụ khám bệnh chữa bệnh đa khoa và khám bệnh chữa bệnh Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa,<br>chuyên khoa<br>nội - Khoa Nhi                                     |  |  |
| 85. | Hoàng<br>Thị Thu<br>Thủy | 005052/HA<br>G-CCHN | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>- Quyết định 645/QĐ-SYT ngày 11/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề bổ sung thêm chuyên khoa Y học cổ truyền.                                                                                                                                                                             | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Bác sỹ khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa -<br>Khoa Nội tổng<br>hợp Y học cổ<br>truyền và phục<br>hồi chức năng |  |  |
| 86. | Trần<br>Văn<br>Nam       | 001710/HA<br>G-CCHN | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Từ 7h30p-11h30p<br>và 13h30p -17h30p<br>T2,T3,T4,T5,T6 +<br>Thời gian trực | Điều dưỡng -<br>Khoa truyền<br>nhiễm và da<br>liệu                                                              |  |  |

*Pà Vây Sủ, ngày 07 tháng 7 năm 2026*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Sin Văn Sơn**

